

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 22/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Hùng;
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020.

Huỳnh Văn Sễ E, sinh năm 1989, nơi cư trú (ĐKHKTT): Khóm G, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: đạo Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1956 (chết) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1963; Chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/5/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Huỳnh Thị Ngọc M, sinh năm: 1972, địa chỉ: Khóm Y, phường L, thị xã H, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1996, địa chỉ: Khóm G, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Phan Thị Bảo Tr, vắng mặt;

Người giám hộ cho Tr: Bà Huỳnh Thị Ngọc M, vắng mặt.

- Trần Thị Kim Ng, vắng mặt;

Người giám hộ cho Ng: Chị Huỳnh Thị Kim A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 26/4/2020, Huỳnh Văn Sê E điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 83FB-7929 của Huỳnh Thị Kim A (em của bị cáo Sê E) đến khu vực Bến phà Tân Châu - Hồng Ngự thuộc khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu để tìm tài sản lấy trộm. Tại đây, Sê E thấy cửa hàng tạp hóa của bà Huỳnh Thị Ngọc M còn mở cửa nên dừng xe lại, rồi vào mua một chai nước và uống nước tại cửa hàng tạp hóa của bà M, Sê E quan sát xung quanh nhà bà M thì thấy Phan Thị Bảo Tr (con của bà M) đang nằm võng bấm điện thoại không chú ý và thấy bên trong tủ kính có để hộp thiếc trên một rổ nhựa màu xanh, bên trong hộp thiếc có đựng các thẻ cào điện thoại gồm các nhà mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone, Sê E nhanh chóng lấy trộm rổ nhựa, cùng với hộp thiếc rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực bờ kè thuộc khóm Long Thị D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, Sê E lấy toàn bộ thẻ cào điện thoại đưa vào túi quần, rồi ném bỏ rổ nhựa màu xanh, cùng với hộp thiếc xuống sông. Sau đó, Sê E điều khiển xe về nhà và lấy toàn bộ thẻ cào điện thoại vừa lấy trộm ra xem, thì thấy có nhiều mệnh giá của mỗi thẻ cào 20.000 đồng, 50.000 đồng và 100.000 đồng của các mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone có tổng giá trị là 3.300.000 đồng, Sê E đã mượn điện thoại di động của Trần Thị Kim Ng (cháu của Sê E), dùng các thẻ cào điện thoại để nạp tiền vào game trúng thưởng trên ứng dụng B79Club.APK, qua tài khoản của Sê E có tên Babigirl, mục đích chơi game bắn cá và đánh bài đổi thưởng trên điện thoại di động của Ng, các thẻ cào điện thoại còn lại chưa nạp (09 thẻ nạp tiền mạng di động Vinaphone, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng và 14 thẻ nạp tiền mạng di động Viettel, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng), Sê E cất giấu vào khẩu trang đem treo ở cửa phòng. Sau đó, Tr phát hiện mất toàn bộ thẻ cào và điện thoại cho bà M biết, bà M trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ: 09 thẻ cào nạp tiền mạng di động Vinaphone, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng; 14 thẻ cào nạp tiền mạng di động Viettel, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 83FB-7929, loại xe Wave Trung Quốc, màu đỏ (của Huỳnh Thị Kim A).

Đối với 01 rổ nhựa màu xanh và lon sắt không truy tìm được.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-TTHS ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu:

- 14 thẻ cào nạp tiền mạng di động Viettel, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng x 14 thẻ cào = 700.000 đồng;

- 09 thẻ cào nạp tiền mạng di động Vinaphone, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng x 09 thẻ cào = 450.000 đồng;

- 01 cái rổ nhựa màu xanh, kích thước 20 cm x 30 cm x 10 cm. Trị giá 10.000 đồng.

Tổng cộng: 1.160.000 (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Ngày 14/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can Huỳnh Văn Sẻ E để tạm giam.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTC ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Sẻ E về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo Huỳnh Văn Sẻ E khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại bà Huỳnh Thị Ngọc M khai, tối ngày 26/4/2020, bà M đi công chuyện thì nhận được cuộc gọi do con ruột Phan Thị Bảo Tr báo tin nhà bị mất trộm. Bà M về nhà xem thì phát hiện bên trong tủ kính bị mất hộp thiếc đựng các thẻ cào điện thoại các mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone, tổng trị giá là 3.300.000 đồng. Các thẻ cào còn lại bà đã nhận lại, đối với rổ nhựa (không truy tìm được), không yêu cầu khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Kim A khai, khoảng 20 giờ 00 ngày 26/4/2020, Sẻ E (anh ruột chị Kim A) có mượn xe gắn máy biển số 83FB – 7929 của chị Kim A nói đi mua đồ, cụ thể Sẻ E đi đâu thì chị Kim A không biết, chị Kim A đã nhận lại xe, không yêu cầu khác.

Các người làm chứng, Phan Thị Bảo Tr khai, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/4/2020, Tr đang coi cửa hàng tạp hóa cho bà Huỳnh Thị Ngọc M (mẹ ruột Tr) thì có một người nam chạy xe gắn máy đến mua nước ngọt và uống nước tại cửa hàng tạp hóa, sau đó Tr nằm võng bấm điện thoại, khoảng 20 phút sau có người khách đến mua thẻ cào điện thoại, Tr đến tủ kính lấy thẻ cào thì không thấy rổ nhựa, cùng với hộp thiếc đựng các thẻ cào điện thoại, Tr quay sang nhìn người nam ngồi uống nước tại cửa hàng tạp hóa cũng không thấy đâu nên đã điện thoại cho bà M báo về việc bị mất trộm.

Trần Thị Kim Ng khai, ngày 26/4/2020, Sẻ E (cậu của Ng) có mượn điện thoại của Ng để tải ứng dụng và chơi game B79Club.APK, sau khi chơi game xong thì Sẻ E xóa ứng dụng trên máy.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, ngày 26/4/2020, sau khi lấy trộm các thẻ cào điện thoại gồm nhiều mệnh giá 20.000 đồng, 50.000 đồng và 100.000 đồng của các nhà mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone tại cửa hàng tạp hóa của bà M, bị cáo mang về nhà, dùng điện thoại di động của Ng để tải ứng dụng

B79Club.APK về máy và nạp lần lượt các thẻ cào điện thoại với tổng số tiền là 2.150.000 đồng vào tài khoản game để chơi game bắn cá và đánh bài đổi thưởng, số thẻ cào còn lại chưa nạp trị giá 1.150.000 đồng, bị cáo đem đi cất giấu.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các người làm chứng trong quá trình điều tra cùng các vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Sỡ E lén lút chiếm đoạt các thẻ cào điện thoại với tổng trị giá 3.310.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo Sỡ E đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo nhiều lần trộm cắp tài sản đã bị xử phạt, nhưng không sửa chữa mà tiếp tục phạm tội. Phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E, từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Thu giữ 14 thẻ cào nạp tiền mạng di động Viettel, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng; 09 thẻ cào nạp tiền mạng di động Vinaphone, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 83FB-7929, loại xe Wave Trung Quốc, màu đỏ đã trả lại cho bà M và chị Kim A ở giai đoạn điều tra nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập.

Trong phần tranh luận, bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực Khóm Y, phường L, thị xã H, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại bà Huỳnh Thị Ngọc M, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Kim A; người làm chứng Phan Thị Bảo Tr (giám hộ bà Huỳnh Thị Ngọc M), Trần Thị Kim Ng (giám hộ chị Huỳnh Thị Kim A) đều vắng mặt. Tuy nhiên, đối với những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Hành vi phạm tội:

Bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E khai nhận, do cần tiền tiêu xài nên khoảng 21 giờ 00 ngày 26/4/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 83FB-7929 đến khu vực Bến phà Tân Châu - Hồng Ngự để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo nhìn thấy cửa hàng tạp hóa của bà M còn mở cửa nên nảy sinh ý định lấy trộm, bị cáo vào mua một chai nước và ngồi uống nước nhằm mục đích quan sát cửa hàng tạp hóa của bà M. Thấy Phan Thị Bảo Tr đang nằm võng bấm điện thoại không để ý, bị cáo lén lút lấy trộm rô nhựa màu xanh, cùng với hộp thiếc đựng các thẻ cào điện thoại có nhiều mệnh giá 20.000 đồng, 50.000 đồng và 100.000 đồng của các nhà mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone được đặc trong tủ kính. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đến khu vực bờ kè Tân Châu ném bỏ rô nhựa và hộp thiếc xuống sông, các thẻ cào điện thoại bị cáo đem về nhà và lấy điện thoại di động của Trần Thị Kim Ng, lần lượt dùng các thẻ cào điện thoại vừa lấy trộm nạp tiền vào tài khoản game có tên B79Club.APK để chơi game đổi thưởng, số thẻ cào còn lại chưa nạp, bị cáo đem cất giấu vào khẩu trang.

Tài sản bị cáo Sỡ E lấy trộm các thẻ cào 3.300.000 đồng, 01 rổ nhựa 10.000 đồng; tổng trị giá tài sản 3.310.000 đồng (theo kết luận định giá tài sản số 25/KL-TTHS ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự).

Lời khai nhận của bị cáo Sỡ E phù hợp với lời khai bị hại; phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các người làm chứng; phù hợp biên bản tiếp nhận tin báo về tội phạm ngày 27/4/2020 và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Đủ căn cứ kết luận bị cáo Sỡ E có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà M, tổng trị giá 3.310.000 đồng là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTC ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của bà M thuộc quyền sở hữu của bà M, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Năm 2008, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 19/5/2009, chấp hành xong hình phạt. Ngày 30/11/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 13/01/2014, chấp hành xong hình phạt. Thời gian nhiều lần chấp hành hình phạt và đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không chữa chữa sai lầm trở thành người tốt mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo Sỡ E là thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động tạo thu nhập để có chi phí lo cho bản thân và phụ giúp gia đình. Ngược lại, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

[3] *Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, học vắn thắp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhân thân xấu. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 09 thẻ cào nạp tiền mạng di động Vinaphone, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng và 14 thẻ cào nạp tiền mạng di động Viettel, mệnh giá mỗi thẻ 50.000 đồng; bị hại bà Huỳnh Thị Ngọc M đã nhận lại ở giai đoạn điều tra, không có yêu cầu khác nên không xem xét, giải quyết.

- 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 83FB-7929, loại xe Wave Trung Quốc, màu đỏ, chị Huỳnh Thị Kim A đã nhận lại giai đoạn điều tra nên không đề cập đến.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại bà Huỳnh Thị Ngọc M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Kim A, không có yêu cầu khác nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Huỳnh Văn Sỡ E phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Huỳnh Văn Sỡ E 01 (một) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giam 18/5/2020 (*Mười tám, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Văn Sỡ E phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Tân Châu (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu (1);
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án, bộ phận THA (2);
- Lưu: văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bạch Tuyết